TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 17/8/2023
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thị Thủy Tiên
2. Ông Phạm Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2023 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp 2, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hiệp H, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(*Chị Ch, anh H vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ Ch trình bày***:

Chị và anh Nguyễn Hiệp H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai anh chị. Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân do anh H ham chơi, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm sống và thường xuyên xảy ra cãi nhau. Chị và anh H không còn sống chung với

nhau từ tháng 5 năm 2022. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 người con chung là Nguyễn Ngọc Vân A, sinh ngày 11/3/2021 và Nguyễn Hòa Thanh Nh, sinh ngày 20/3/2022. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu A và Nh và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, chị không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Anh Nguyễn Hiệp H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc nên không có lời trình bày.***

* ***Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa***:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự từ khi thụ lý cho đến nay đều đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Mỹ Ch ly hôn với anh Nguyễn Hiệp H.

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ch, giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Vân A, sinh ngày 11/3/2021 và Nguyễn Hòa Thanh Nh cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

- Về cấp dưỡng: Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ch trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hiệp H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch và anh Nguyễn Hiệp H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân giữa chị Ch và anh H xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H ham chơi, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con. Chị Ch và anh H không còn sống chung với nhau từ tháng 5 năm 2022 đến nay. Theo biên bản xác minh ngày 20/6/2023 tại Công an xã X thể hiện anh H có đăng ký thường trú tại địa phương, hiện anh H đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về địa phương, anh H sống chung với cha mẹ nhưng không đồng ý để cha mẹ nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Ch và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Nguyễn Thị Mỹ Ch được ly hôn với anh Nguyễn Hiệp H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch và anh Nguyễn Hiệp H có 02 người con chung là Nguyễn Ngọc Vân A, sinh ngày 11/3/2021 và Nguyễn Hòa Thanh Nh, sinh ngày 20/3/2022. Khi ly hôn chị Ch yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu A và Nh, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H vắng mặt nên không có ý kiến về vấn đề nuôi con. Do đó, giao cháu Nguyễn Ngọc Vân A, và Nguyễn Hòa Thanh Nh cho chị Nguyễn Thị Mỹ Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch không yêu cầu anh Nguyễn Hiệp H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch trình bày không có, anh Nguyễn Hiệp H vắng mặt không có ý kiến nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Về ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch được ly hôn với anh Nguyễn Hiệp H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Vân A, sinh ngày 11/3/2021 và Nguyễn Hòa Thanh Nh, sinh ngày 20/3/2022 cho chị Nguyễn Thị Mỹ Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch không yêu cầu anh Nguyễn Hiệp H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Hiệp H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Khi cần thiết chị Nguyễn Thị Mỹ Ch và anh Nguyễn Hiệp H được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Ch đã nộp theo biên lai số 0001910 ngày 21/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- THADS H. Cẩm Mỹ;
- UBND xã X;(31/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Tuân